

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2023/HS-ST
Ngày 05/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

- Hội đồng xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoà, thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Đình Thắng, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 147/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức Th, sinh năm 2000; HKTT: Thôn Ch, xã Châu Phong, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Đức Thảo và con bà Phạm Thị Chín; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2023 đến 20/6/2023, được áp dụng biện pháp “Bảo lãnh”. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Đinh Thị Q, sinh năm 1968 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu Ngh, phường Phố Mới, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 29/4/2023, tại khu vực đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ thuộc khu 3, phường phố Mới, thị xã Quế Võ, Công an phường Phố Mới, thị xã Quế Võ phối hợp với quần chúng nhân dân bắt quả tang Nguyễn Đức Th có hành vi trộm cắp 01 xe máy điện nhãn hiệu Osaka Nispa màu đen bạc BKS MDD8 – 061.38 (thời điểm trộm cắp chiếc xe trên chưa lắp biển) của bà Đinh Thị Q.

Vật chứng thu giữ: 01 xe máy điện nhãn hiệu Osaka Nispa màu đen bạc, không biển kiểm soát của bà Đinh Thị Q.

Trên cơ sở yêu cầu định giá tài sản của cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ. Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thị xã Quế Võ ban hành kết luận số 32/KH-HĐĐGTS ngày 01/5/2023 kết luận:

“Chiếc xe máy điện nhãn hiệu Osaka, số loại Nispa, BKS MDD8 – 061.38 tại thời điểm định giá có giá trị là 10.000.000đ (Mười triệu đồng)”.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Đức Th không có việc làm nên Th nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khoảng 13h 50 phút ngày 29/4/2023, Th đi chơi ở khu Nghiêm Thôn, phường Phố Mới thì phát hiện 01 xe máy nhãn hiệu Osaka Nispa màu đen, bạc không biển kiểm soát để ở trước cửa nhà bà Đinh Thị Q. Th quan sát không có người trông coi nên tiến lại gần dùng tay mở cốp xe máy điện kiểm tra xem có tài sản gì không để trộm cắp. Sau đó, Th quay đầu và dắt xe máy điện ra đường được khoảng 10m thì bị bà Q phát hiện và hô hoán người đi đường đuổi theo Th. Khi bị phát hiện, Th bỏ lại chiếc xe máy điện vừa trộm cắp được chạy về dải tường niệm các anh hùng liệt sĩ thuộc khu 3, phường Phố Mới thì bị Công an phường Phố Mới và quần chúng nhân dân bắt, lập biên bản và thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra, xác định chiếc xe máy điện là của bà Đinh Thị Q. Ngày 01/6/2023, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ đã trả lại cho bà Q. Bà Q nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Đức Th đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Với nội dung trên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo đủ điều kiện áp dụng thủ tục rút gọn nên ngày 23/6/2023 đã ra Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 110/QĐ-VKS để truy tố bị cáo Nguyễn Đức Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Đức Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ đã truy tố và thừa nhận Quyết định truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên toà công bố bản luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Th phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Nguyễn Đức Th tù 08 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 16 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.
- Về vật chứng và trách nhiệm dân sự của vụ án: Không đặt ra giải quyết.
- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Đức Th nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt ch bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Quế Võ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Nội dung vụ án thể hiện: Khoảng 14 giờ ngày 29/4/2023, Nguyễn Đức Th có hành vi trộm cắp 01 xe máy điện nhãn hiệu Osaka Nispa màu đen bạc BKS MDD8 – 061.38 trị giá 10.000.000đ (thời điểm trộm cắp chiếc xe trên chưa lắp biển) của bà Đinh Thị Q . Tài sản hiện đã được thu hồi và trả cho người bị hại.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ được cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Đức Th phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành nhưng không chịu lao động mà muốn chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu của người khác để thỏa mãn nhu cầu của mình. Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, vì mục đích vụ lợi.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và trả cho người bị hại. Ngoài ra, bị cáo có ông ngoại là Phạm Văn Tâm được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, bị cáo được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên khi lượng hình Hội đồng xét xử cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Th có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/QN-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Xét bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương, gia đình cũng đủ để giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo còn trẻ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có công việc ổn định và không có tài sản tích lũy, chưa có gia đình riêng nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Q đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Đức Th 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đức Th cho UBND xã Châu Phong, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo Th phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Đức Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhân:

- Tòa án tỉnh, VKS tỉnh Bắc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Viện kiểm sát, CA thị xã Quế Võ;
- Thi hành án thị xã Quế Võ;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Liên

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Đỗ Thị Đợi phạm tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự đúng như Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới an ninh trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép ghi sổ lô, sổ đề là vi phạm pháp luật, song vì háms lợi bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, tuy số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn nhưng lại lôi kéo nhiều người tham gia, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của bị cáo chẳng những làm gia tăng tệ nạn cờ bạc trong cộng đồng dân cư, mà còn ảnh hưởng xấu đến cuộc sống bình thường của nhiều gia đình khi có con em, người thân đam mê cờ bạc và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Xét thấy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo xuất thân từ gia đình con em lao động, chưa có tiền án tiền sự, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có bố đẻ là ông Đỗ Đức Đại là liệt sĩ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Qua xem xét tính chất, mức độ phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời

sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình cũng đủ cho bị cáo được giáo dục trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân là lao động chính trong gia đình và hiện đang nuôi con nhỏ được chính quyền địa phương xác nhận nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đối với số tiền cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo là 5.170.000đ, trong đó có 5.000.000đ là tiền sử dụng vào việc phạm tội nên sung ngân sách nhà nước và 170.000đ là tiền riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Buộc bị cáo nộp sung ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc là 480.000đ.

Đối với 01 bàn nhựa, 03 ghế nhựa màu vàng, 01 bút mực màu xanh đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, giá trị nhỏ và đã qua sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 tờ cấp ghi số lô, số đề bằng giấy trắng có dòng kẻ màu xanh (có chữ ký của Đợi) đây là tài liệu, chứng cứ của vụ án nên cần được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với Bùi Văn Đạo đã đánh bạc với Đợi tổng số tiền là 2.700.000đ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc”. Do vậy, Công an thị xã Quế Võ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đạo là thỏa đáng. Trong quá trình điều tra, Đạo không có ý kiến gì về số tiền dùng vào việc đánh bạc, đề nghị giải quyết theo pháp luật nên không cần thiết đưa Đạo tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án vẫn đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn Ngọc đánh bạc với Đợi tổng số tiền là 2.300.000, chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc. Sau khi lấy lời khai, cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ đã cho Ngọc về nhà. Quá trình điều tra xác minh tại thôn Phả Lại, xã Đức Long, thị xã Quế Võ không có ai có lý lịch như Ngọc khai, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với người phụ nữ đánh bạc với Đợi ngày 01/10/2019, Đợi không biết tên tội, địa chỉ ở đâu. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thị Đợi phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s, x khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Đỗ Thị Đợi 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Thị Đợi cho UBND xã Ngọc Xá, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 02 tờ cấp ghi số lô, số đề bằng giấy trắng có dòng kẻ màu xanh được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền Đợt sử dụng vào việc đánh bạc là 5.000.000đ.

Truy thu của bị cáo số tiền 480.000đ sung ngân sách nhà nước.

Trả lại bị cáo 170.000đ nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Tịch thu tiêu huỷ 01 bàn nhựa, 03 ghế nhựa màu vàng, 01 bút mực màu xanh (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2019 giữa Công an thị xã Quế Võ và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quế Võ).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án; VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS thị xã Quế Võ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Liên